|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN ĐĂK GLEI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /NQ-HĐND |  *Đăk Glei, ngày tháng năm 2024021* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kết quả giám sát công tác Công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu trên địa bàn huyện Đăk Glei**

**từ năm 2022 đến năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK GLEI**

**KHÓA XV KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của HĐND huyện về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện năm 2024; Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 18/12/2023 của HĐND huyện về thành lập Đoàn Giám sát *công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên địa bàn huyện Đăk Glei từ năm 2022 đến năm 2023;*

*Xét Báo cáo số 774/BC-ĐGS ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân huyện về Kết quả giám sát Công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên địa bàn huyện Đăk Glei từ năm 2022 đến năm 2023.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân huyện tán thành nội dung báo cáo kết quả giám Giám sátcông tác quản lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu trên địa bàn huyện Đăk Glei từ năm 2022 đến năm 2023 với các nội dung sau:

**1. Kết quả đạt được:**

- Từ khi Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực, UBND huyện đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội dung Luật Đất đai 2013, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai cho UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, Đoàn thể có liên quan[[1]](#footnote-1). Đồng thời, hàng năm, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã trong việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất lần đầu; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tiến hành tổ chức quán triệt đến toàn thể CBCC, Nhân dân trên địa bàn về Luật Đất đai năm 2013.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành các văn bản triển khai thực hiện công tác cấp GCNQSD đất lần đầu cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; tiến hành niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính do UBND tỉnh ban hành[[2]](#footnote-2) và mức thu phí, lệ phí, giấy tờ, hồ sơ và thời gian giải quyết công việc tại trụ sở làm việc, nhà rông, nhà văn hóa cộng đồng để người dân tìm hiểu, thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị theo quy định.

- Công tác kiểm tra hướng dẫn GCNQSDĐ, công tác tuyên truyền, phổ biến luật đất đai đã được triển khai thực hiện góp phần nâng cao kiến thức, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc chấp hành luật đất đai nói chung, công tác đăng ký, cấp GCNQSD đất lần đầu nói riêng.

- Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023, tổng số hồ sơ đã được cấp GCNQSDĐ là 53 hồ sơ/tổng diện tích 0,81 ha (trong đó: đất ở nông thôn 25 hồ sơ, diện tích 3971.12m2; đất ở tại đô thị 28 hồ sơ diện tích 4103.5m2)[[3]](#footnote-3). Qua đó, đã giúp đáp ứng được một phần yêu cầu của người dân trong việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất lần đầu, tạo điều kiện cho người dân thế chấp Giấy chứng nhận QSD đất, được thực hiện quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, đảm bảo nguồn tài chính để đầu tư phát triển kinh tế.

**2. Những tồn tại, hạn chế, bất cập và nguyên nhân**

**2.1. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc**

- Diện tích đất ở đô thị và nông thôn chưa được cấp GCNQSDĐ còn nhiều, tỷ lệ người dân tộc thiểu số đi đăng ký làm thủ tục cấp GCN còn ít, việc xây dựng nhà trên đất nông nghiệp, đất chưa được cấp GCN QSDĐ còn xảy ra nhiều tại các xã, thị trấn[[4]](#footnote-4), qua đó cho thấy công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện việc đăng ký cấp GCNQSDĐ chưa được thường xuyên.

- Một số xã chưa thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong việc quản lý, sử dụng đất, dẫn đến từ năm 2022 đến nay chưa thực hiện được việc đề nghị cấp giấy chứng nhận QSD đất ở lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân nào trên địa bàn xã[[5]](#footnote-5). Chưa chỉ đạo rà soát, thống kê hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn các thôn đang sử dụng đất vào mục đích đất ở nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu hoặc đang ở trên đất nông nghiệp phù hợp quy hoạch nhưng chưa chuyển mục đích sử dụng đất; xây dựng nhà ở trong cùng thửa đất của người khác nhưng chưa thực hiện thủ tục tách thửa, chuyển nhượng, tặng cho, thừa kế, v.v.[[6]](#footnote-6).

- Công tác tuyên truyền tuy có xây dựng kế hoạch thực hiện nhưng chưa thực sự có hiệu quả[[7]](#footnote-7); việc ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai công tác QLNN về đất đai trên địa bàn tuy có thực hiện nhưng còn ít[[8]](#footnote-8). Việc kiểm tra, hướng dẫn người dân đăng ký đất chưa được thường xuyên[[9]](#footnote-9). Do đó dẫn đến mức độ nhận thức của người dân về các quy định cấp GCN QSDĐ chưa đảm bảo, chưa hiểu rõ về các quy định.

- Một số hồ sơ giải quyết còn trễ hẹn[[10]](#footnote-10) theo quy định tại Bộ thủ tục hành chính do UBND tỉnh ban hành[[11]](#footnote-11).

- Qua giám sát, rà soát tại Phòng TN&MT, cho thấy tỷ lệ hộ và diện tích đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu còn rất thấp so với số hộ và diện tích phải cấp (0,81 ha/112,47 ha =0,72%).

- Công tác lưu trữ, sắp xếp hồ sơ địa chính có lúc, có nơi chưa gọn gàng, khoa học; hồ sơ địa chính lưu trữ tại một số xã, thị trấn không đầy đủ khó khăn cho công tác rà soát, đối chiếu; thất lạc một số hồ sơ như bản đồ địa chính, mảnh trích đo bản đồ địa chính, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai[[12]](#footnote-12).

**2.2. Nguyên nhân:**

- Một số xã, thị trấn chưa quan tâm, chưa chỉ đạo quyết liệt trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện việc lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận lần đầu. Nhận thức của người dân về các quy định của pháp luật về đất đai còn hạn chế dẫn đến việc chuyển nhượng đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi mục đích sử dụng đất khi chưa đủ điều kiện theo quy định. Việc chuyển nhượng thường do hai bên tự thỏa thuận bằng giấy viết tay không thông qua chính quyền địa phương.

- Trang thiết bị, cơ sở vật chất để phục vụ cho các cơ quan chuyên môn về cấp Giấy chứng nhận QSD đất còn một số hạn chế như: trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ cho công tác trích đo, trích lục thửa đất phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận QSD đất chưa được hiện đại hóa.

- Một số thửa đất ở được xây dựng nhà ở xen kẽ trong khu dân cư, vị trí đất ở trên bản đồ địa chính không có đường, không thể thực hiện tham mưu cấp đất ở cho hộ gia đình cá nhân theo quy định.

- Hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai chưa được triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh đến huyện, xã. Do đó việc cập nhật nội dung biến động và truy cập sử dụng dữ liệu chung, bản đồ quy hoạch kế hoạch sử dụng đất hàng năm chưa được khai thác đảm bảo, nhằm đăng ký điều chỉnh vị trí đất ở đảm bảo đáp ứng, phù hợp với hiện trạng sử dụng đất của người dân.

- Hồ sơ đo đạc bản đồ qua các thời kỳ, sổ mục kê chưa đầy đủ, bị thất lạc do đó khó khăn trong việc xác định diện tích, nguồn gốc sử dụng đất. Đối với 11 xã trên địa bàn huyện đã được đo đạc chính quy năm 2015, tuy nhiên thị trấn Đăk Glei chỉ có bản đồ địa chính đo năm 2003, hiện nay tình hình đã biến động trên 50%, do đó khó khăn trong công tác tham mưu cấp Giấy chứng nhận QSD đất ở lần đầu.

- Tại nhiều xã, thị trấn, các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu cấp giấy chứng nhận QSD đất lần đầu, nhưng khó khăn về kinh phí để thực hiện nghĩa vụ tài chính và chưa nắm bắt được các quy định của nhà nước miễn giảm tiền sử dụng đất. Phần lớn các hộ gia đình, cá nhân dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện chưa quan tâm đến việc làm hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận QSD đất ở lần đầu, còn có tư tưởng trông chờ vào việc cơ quan nhà nước thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất tập trung nên không thực hiện kê khai, đăng ký cấp GCNQSD đất[[13]](#footnote-13).

- Thông tin họ, tên và ngày tháng năm sinh của người dân giữa CCCD, giấy khai sinh và sổ hộ khẩu không trùng khớp nhau; hồ sơ xin cấp GCNQSDĐ được xét duyệt dựa trên hồ sơ địa chính, tuy nhiên công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận chưa được gắn liền với công tác cập nhật, chỉnh lý biến động về đất đai nên hồ sơ không thống nhất, khó thực hiện[[14]](#footnote-14).

- Công tác chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra của các cấp, các ngành chưa thường xuyên, kịp thời, chậm phát hiện, hoặc phát hiện được tình hình nhưng chưa có biện pháp, chế tài phù hợp để quy trách nhiệm, xử lý những vi phạm của đơn vị và địa phương buông lỏng quản lý, sử dụng đất đai cũng như các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp có các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai.

- Năng lực chuyên môn, áp dụng các quy định pháp luật về đất đai của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức làm công tác quản lý nhà nước về đất đai, cấp GCNQSD đất lần đầu còn hạn chế. Việc tham mưu UBND các xã, thị trấn phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân làm hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận còn hạn chế; còn có tình trạng xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp, việc tham mưu xử lý vi phạm hành chính thực hiện chưa quyết liệt, đồng bộ.

**Điều 2.**Để công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu trên địa bàn huyện tới được triển khai hiệu quả, Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu:

**1. Ủy ban nhân dân huyện:**

- Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đặc biệt quan tâm đến công tác xét duyệt nguồn gốc sử dụng đất, niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ và xác định nghĩa vụ tài chính, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất theo thủ tục và thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật[[15]](#footnote-15).

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp chặt chẽ trong công tác cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính để việc quản lý đất đai có hiệu quả; có kế hoạch, lộ trình giải quyết dứt điểm tình trạng chồng lấn đất của người dân với đất do các nông, lâm trường quản lý.

- Cân đối bố trí dự toán kinh phí từ nguồn thu tiền sử dụng đất và một phần của ngân sách địa phương (ngoài phần ngân sách tỉnh giao) để thực hiện đo đạc lập bản đồ địa chính, cắm mốc giới đất đai, lập hồ sơ địa chính, hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai, bản đồ khép kín phục vụ cho công tác quản lý đất đai, cấp GCNQSD đất lần đầu cho người dân, tổ chức.

**2. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện:**

- Tham mưu cho UBND huyện trong công tác quản lý đất đai, chú trọng công tác chỉ đạo, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm về sử dụng đất không đúng mục đích. Đồng thời, tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được nêu ra trong báo cáo.

- Tăng cường công tác phối hợp với UBND các xã, thị trấn tuyên truyền các quy định về quản lý đất đai, đặc biệt là các quy định mới sau khi Luật Đất đai có hiệu lực từ tháng 8-2024; chủ động tập huấn, hướng dẫn cho cấp xã về công tác quản lý đất đai.

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, thực hiện nghiêm quy định về liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính từ huyện đến xã; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các khâu công việc của quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

**3. UBND các xã, thị trấn:**

- Xây dựng kế hoạch khắc phục các tồn tại đã được nêu ra trong báo cáo này, đồng thời, nghiên cứu hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai phù hợp, hiệu quả để các hộ gia đình và người dân biết về quyền lợi và trách nhiệm của việc kê khai, đăng ký cấp GCNQSD đất.

- Thường xuyên chỉ đạo quyết liệt bộ phận chuyên môn phối hợp các thôn tổ chức rà soát, phân loại, thống kê các thửa đất đang sử dụng nhưng chưa được cấp GCNQSD đất lần đầu ở địa phương để tập trung chỉ đạo hướng dẫn, vận động người dân thực hiện việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đảm quy định định, đồng thời phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện đến các ngành, các cấp để đề xuất có phương án giải quyết. Yêu cầu cán bộ địa chính báo cáo kết quả thực hiện định kỳ nhằm nắm bắt được tiến độ thực hiện, những trường hợp vướng mắc để có hướng giải quyết.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, công bố công khai bộ thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Tiếp tục tăng cường hiệu quả công tác QLNN trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn, kịp thời phát hiện xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trên địa bàn. Nâng cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã trong việc chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn người dân đăng ký đất đai lần đầu, việc mua bán, tặng, cho đất đối với anh em, họ hàng, các con trong gia đình, v.v.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác hướng dẫn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, đặc biệt quan tâm đến công tác xét duyệt nguồn gốc sử dụng đất, niêm yết công khai kết quả kiểm tra hồ sơ và xác định nghĩa vụ tài chính, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất theo thủ tục và thực hiện đảm bảo quy định của pháp luật.

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, thực hiện nghiêm quy định về liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các khâu công việc của quá trình giải quyết thủ tục hành chính; thường xuyên rà soát, cập nhật, công bố công khai bộ thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; không để xảy ra các điểm nóng, giải quyết dứt điểm các phản ánh, kiến nghị.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất: Đối với các trường hợp không đủ điều kiện hoặc chưa có nhu cầu cấp GCN thì hướng dẫn các hộ thực hiện kê khai đăng ký đất đai. Đối với các trường hợp đủ điều kiện và có nhu cầu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì hướng dẫn người sử dụng đất kê khai, lập các thủ tục thuộc thẩm quyền cấp xã trình cấp có thẩm quyền cấp GCNQSDĐ.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn cập nhật, lưu trữ đầy đủ bản sao sổ địa chính và các nội dung khác thuộc thẩm quyền để việc quản lý đất đai có hiệu quả.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

**1.** Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

**2.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thường xuyên giám sát và tổ chức tái giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện chủ động theo dõi, kịp thời đôn đốc thực hiện và báo cáo kết quả việc thực hiện đến Thường trực Hội đồng nhân dân **trước ngày 01/11/2025**.

**3.** Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các đoàn thể chính trị - xã hội vận động quần chúng, đoàn viên, hội viên trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tích cực thực hiện và giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Đăk Glei khóa XV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày … tháng … năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);- UBND tỉnh; - Thường trực Huyện ủy;- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;- Ủy ban nhân dân huyện;- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;- Các Ban của Hội đồng nhân dân huyện; - Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện;- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;- Văn phòng HĐND-UBND huyện;- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;- Trang thông tin điện tử huyện;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH****A Phương** |

1. Ngày 09/10/2014, UBND huyện đã tổ chức Hội nghị tập huấn, tuyên truyền phổ biến, quán triệt nội dung Luật Đất đai 2013, các Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai cho UBND các xã, thị trấn; các cơ quan, Đoàn thể có liên quan. Kết quả đã có 09 cơ quan, Đoàn thể có liên quan; 10/12 xã, thị trấn với 40 người tham dự đồng thời cấp phát tài liệu tập huấn gồm Luật Đất đai, các Nghị định, Thông tư có liên quan dưới dạng file (đĩa CD) và dạng giấy cho các thành phần tham dự. Tại Hội nghị, 04 báo cáo viên của Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình bày những nội dung quan trọng của Luật Đất đai 2013 bao gồm 05 chuyên đề. [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo Báo cáo số 776/BC-UBND ngày 25/10/2024 của UBND huyện. [↑](#footnote-ref-3)
4. Xã Đăk Môn: Diện tích đất chưa đăng ký ở nông thôn năm 2022, 2023: 3,74 ha, trong đó có 84 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất chưa thực hiện việc đăng ký, với tổng diện tích là: 3,74 ha.

Xã Đăk Man: Năm 2022 đất ở tại nông thôn chưa thực hiện việc đăng ký là 0,13 ha với 38 hộ gia đình đang sử dụng; năm 2023 đất ở tại nông thôn chưa thực hiện việc đăng ký là 0,13ha với 38 hộ gia đình đang sử dụng. [↑](#footnote-ref-4)
5. Các xã: Đăk Nhoong, Đăk Plô, Xốp. [↑](#footnote-ref-5)
6. Các xã: Đăk Nhoong, Đăk Plô, Xốp [↑](#footnote-ref-6)
7. Các xã: Đăk Môn, Đăk Nhoong, Đăk Plô, Xốp, Đăk Man [↑](#footnote-ref-7)
8. Các xã: Đăk Nhoong, Đăk Plô *(trong năm 2023 chưa thực hiện, năm 2022 ban hành 02 văn bản)*, Xốp, Đăk Man; Phòng TN&MT. [↑](#footnote-ref-8)
9. Các xã: Đăk Plô [↑](#footnote-ref-9)
10. Do cơ các cơ quan có liên quan tiến hành kiểm tra, xác minh lại nguồn gốc vượt quá thời gian quy định; lấy ý kiến khu dân cư và xét duyệt công khai nguồn gốc sử dụng đất chậm *(UBND thị trấn).* [↑](#footnote-ref-10)
11. Các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 438/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 368/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 về việc phê duyệt sửa đổi quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 245/QĐ-UBND ngày 17/5/2023 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi; phê duyệt mới, sửa đổi, bãi bỏ quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum; số 468/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 về việc phê duyệt mới, sửa đổi quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-11)
12. Các xã: Đăk Môn, Đăk Nhoong, Xốp, Đăk Man, thị trấn Đăk Glei. [↑](#footnote-ref-12)
13. Các xã: Đăk Nhoong, Đăk Plô, Đăk Môn, Đăk Choong, Đăk Kroong, Đăk Long, Đăk Pek, Xốp. [↑](#footnote-ref-13)
14. Các xã: Đăk Môn, Đăk Nhoong, Đăk Plô, Xốp. [↑](#footnote-ref-14)
15. Tại điều 100, 101, 102 của Luật đất đai năm 2013 và điều 18, 31, 32, 33, 34 của Nghị định số 43/2014./NĐ- CP ngày 15/5/2014. [↑](#footnote-ref-15)